

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HỢP TÁC ĐẦU TƯ ALPHA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HỢP TÁC ĐẦU TƯ ALPHA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ALPHA GROUP INVESTMENT COOPERATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ALPHA GROUP INVESTMENT COOPERATION .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108783733

3. Ngày thành lập: 13/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 8, Ngách 2 ngõ 208, Phố Trần Cung, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
2.	Khai thác và thu gom than non	0520
3.	Khai thác dầu thô	0610
4.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
5.	Khai thác quặng sắt	0710
6.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
7.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
8.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
9.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: -Hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng cho hoạt động khai thác thuộc ngành 05, 07 và 08; - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
12.	In ấn Chi tiết: Thiết kế mẫu in, in và các dịch vụ liên quan đến in (không hoạt động tại trụ sở)	1811

13.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Xây dựng nhà để ở	4101
16.	Xây dựng nhà không để ở	4102
17.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
18.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
19.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời	4299
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
28.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
29.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4512
30.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4520
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi -Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán buôn tổng hợp	4690
38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng) Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ	4773
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: -Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh -Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210

44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường sắt: - Hoạt động của các nhà ga đường sắt; - Hoạt động quản lý, điều độ mạng đường sắt; - Bể ghi đường sắt, trạm chắn tàu.	5221
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
46.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim và phát sóng)	5911
47.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết:Dịch vụ cầm đồ	6492
48.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	6619
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; +Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế cấp thoát nước -Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp -Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế công trình đường bộ; - Thiết kế công trình cầu đường bộ - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Kiểm định xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình;	7110

	- Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng: Lập hồ sơ thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ thầu; -Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (hạng 2): Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Thi công xây dựng công trình; - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn lập dự án xây dựng công trình - Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình - Tư vấn lập, thẩm tra, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán; - Tư vấn về đấu thầu: lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; kết quả lựa chọn nhà đầu tư. -Hoạt động đo đạc và bản đồ + Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ; + Vẽ bản đồ và thông tin về không gian -Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước + Hoạt động điều tra địa chất.	
51.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện, hoạt động quan hệ công chúng; (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
54.	Cho thuê xe có động cơ	7710
55.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá và các mặt hàng nhà nước cấm)	8299
57.	Giáo dục nhà trẻ	8511
58.	Giáo dục mẫu giáo	8512(Chính)

59.	Giáo dục tiểu học	8521
60.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
61.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
62.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; Dạy hội hoạ;	8552
63.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;	8559
64.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
65.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
66.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên.	9329

6. Vốn điều lệ: 18.880.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CAO MẠNH THẮNG	P501A-D5, Tổ 2, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	377.600	3.776.000.000	20,000	037073001306	
			Tổng số	377.600	3.776.000.000	20,000		

2	TRẦN THỊ LOAN	Xóm Cạm Phước, Xã Kim Phượng, Huyện Định Hoá, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	849.600	8.496.000.000	45,000	091645255	
			Tổng số	849.600	8.496.000.000	45,000		
3	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	Xóm Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	660.800	6.608.000.000	35,000	012911367	
			Tổng số	660.800	6.608.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ VÂN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 12/07/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012911367

Ngày cấp: 06/03/2014

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội